

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/KDTM-ST  
Ngày: 27-5-2022  
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán  
hàng hóa

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Việt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Hữu Ngôn;
2. Bà Trần Thị Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa:** Không có.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 19/2021/TLST-KDTM ngày 31 tháng 3 năm 2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST-KDTM ngày 30 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 89/2022/QĐST-KDTM ngày 29 tháng 4 năm 2022 giữa:

**1. Nguyên đơn:** Công ty cổ phần lốp xe V

Trụ sở: Số 103 Nguyễn Thái Học, T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Anh C**, sinh năm: 1989 – Chức danh: Tổng giám đốc (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Từ Ngọc Trần Đ**, sinh năm: 1991 (có mặt).

Địa chỉ: L2-14 Block C – Lucky Tower, Chung cư R, số 207 Nguyễn Xí, Phường M, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền lập ngày 03/3/2021)

**2. Bị đơn:** Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L

Trụ sở: 1176 tổ 1, ấp 1, đường V, xã K, huyện T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê T**, sinh năm: 1982 – Chức danh: Giám đốc (vắng mặt).

Chỗ ở hiện tại: A3/7 ấp 1, xã T, huyện K, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn có ông Từ Ngọc Trấn Đ trình bày:*

Ngày 18/01/2020, Công ty cổ phần lớp xe V (gọi tắt là Công ty V) và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L (gọi tắt là Công ty L) có ký kết Hợp đồng nguyên tắc số: 00164-LT/2020/VC (gọi tắt là hợp đồng) để xác lập các quyền và nghĩa vụ trong hoạt động mua bán lớp xe giữa 02 công ty. Cũng trong ngày 18/01/2020, Công ty L có gửi đơn đặt hàng đến cho Công ty V để đặt mua 40 lớp xe nhãn hiệu CHAMPION, tổng giá trị đơn hàng là 223.200.000đồng.

Sau khi nhận được đơn đặt hàng, Công ty V đã thực hiện việc giao sản phẩm ngay trong ngày theo đúng như yêu cầu, có lập biên bản giao nhận hàng hóa và có xác nhận của người bên phía Công ty L. Theo như hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán do hai bên tự thỏa thuận. Sau khi giao hàng, phía Công ty V đã nhận trước 50.000.000 đồng bằng tiền mặt từ Công ty L thanh toán. Tại đơn đặt hàng, thời hạn thanh toán là 30 ngày kể từ ngày nhận được hàng. Tuy nhiên, sau khi quá thời hạn thanh toán của đơn hàng trên, bên Công ty L vẫn chưa thanh toán số tiền hàng còn lại cho Công ty V.

Ngày 16/06/2020, Công ty V có lập Biên bản đối chiếu xác nhận công nợ gửi đến Công ty L và có sự xác nhận của ông Lê Thuận là đại diện. Theo đó, biên bản thể hiện công nợ còn thiếu là 38.200.000 đồng. Phía Công ty V vẫn chưa nhận được tiền hàng đầy đủ từ đơn đặt hàng trên. Do đó Công ty V yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh buộc Công ty L thanh toán tổng số tiền còn nợ tại đơn đặt hàng ngày 18/01/2020 cho Công ty V là 38.200.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện nguyên đơn Công ty V xác định qua đối chiếu lại việc thanh toán thì Công ty V xác nhận Công ty L đã trả cho Công ty V số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 17/02/2021, ngày 03/4/2021 trả tiếp 5.000.000 đồng và ngày 05/4/2021 trả tiếp 5.000.000 đồng. Cho nên, Công ty V chỉ yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh buộc Công ty L thanh toán số tiền còn nợ tại đơn đặt hàng ngày 18/01/2020 cho Công ty V là 18.200.000 đồng (mười tám triệu hai trăm nghìn đồng).

Đối với số tiền lãi Công ty V yêu cầu Công ty L thanh toán tiền lãi do chậm thanh toán tính từ ngày 18/02/2020 đến ngày 18/02/2021 theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của Ngân hàng Agriabank, Vietcombank, Viettinbank tại huyện Bình Chánh là 11,3%/năm. Số tiền lãi do chậm trả là  $38.200.000 \text{ đồng} \times 11,3\% = 4.316.600 \text{ đồng}$  thì ông đại diện cho nguyên đơn xin rút lại yêu cầu này. Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi chậm thanh toán.

*Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện bị đơn vắng mặt và không thể hiện ý kiến gì.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn Công ty cổ phần lớp xe V tranh chấp với bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L về hợp đồng mua bán hàng hóa. Đây là tranh chấp pháp sinh trong hoạt động kinh doanh giữa hai pháp nhân, cả hai bên đều có mục đích lợi nhuận nên quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa. Loại tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L có trụ sở chính tại huyện Bình Chánh nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về áp dụng pháp luật: Do giao dịch giữa các đương sự xác lập vào thời điểm Luật Thương mại năm 2005 có hiệu lực nên Tòa án áp dụng Luật Thương mại năm 2005 để giải quyết vụ án.

[4]. Về yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[4.1]. Tòa án triệu tập bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L đến Tòa án để ghi nhận ý kiến, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa giải quyết vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa với Công ty cổ phần lớp xe V nhưng đại diện Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L không đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án và không có bất kỳ ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình và phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự. Mặt khác, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày, các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập để làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[4.2]. Tính hợp pháp của hợp đồng: Theo Hợp đồng nguyên tắc số 00164-LT/2020 ngày 18/01/2020 giữa Công ty cổ phần lớp xe V và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L có cơ sở xác định hai công ty đồng ý mua bán lớp xe ô tô các loại, giá cả được lấy theo bảng giá đặt hàng. Thời hạn thanh toán theo thỏa thuận được nêu cụ thể trong từng đơn đặt hàng có xác nhận của hai bên với phương thức thanh toán bằng hình thức chuyển khoản. Việc các bên xác lập hợp đồng này phù hợp theo quy định tại Điều 24 Luật Thương mại năm 2005.

[4.3]. Về yêu cầu trả nợ gốc: Căn cứ đơn đặt hàng ngày 18/01/2020, biên bản giao nhận hàng hóa ngày 18/01/2020 thì Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L có đặt mua của Công ty cổ phần lớp xe V 40 lớp xe nhãn hiệu CHAMPION, tổng giá trị đơn hàng là 223.200.000 đồng. Theo Biên bản đối chiếu xác nhận công nợ ngày 16/6/2020, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L còn nợ Công ty cổ phần lớp xe V số tiền là 38.200.000 đồng (ba mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng). Đến ngày 17/02/2021, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L trả 10.000.000 đồng, ngày 03/4/2021 trả tiếp 5.000.000 đồng và ngày 05/4/2021 trả tiếp 5.000.000 đồng. Như vậy, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L còn nợ Công ty cổ phần lớp xe V với số tiền gốc là 18.200.000 đồng. Vì vậy, Công ty cổ phần lớp xe V yêu cầu Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L trả số tiền nợ gốc 18.200.000 đồng (mười tám triệu hai trăm nghìn đồng) còn lại là có cơ sở chấp nhận.

[4.4]. Về tiền lãi chậm trả phát sinh: Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty cổ phần lớp xe V không yêu cầu Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L trả tiền lãi chậm trả.

[4.5]. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L thanh toán cho Công ty cổ phần lớp xe V số tiền 18.200.000 đồng (mười tám triệu hai trăm nghìn đồng).

[5]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 24 và Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

***Tuyên xử:***

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần lớp xe V đối với bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

Buộc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L có trách nhiệm thanh toán cho Công ty cổ phần lớp xe V số tiền 18.200.000 đồng (mười tám triệu hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 Luật Thương mại.

2. Về án phí:

2.1. Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sửa chữa vận tải L phải chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Hoàn lại cho Công ty cổ phần lớp xe V số tiền tạm ứng án phí 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) mà Công ty cổ phần lớp xe V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0081174 ngày 22/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân H.BC;

- Chi cục THADS H.BC;
- Lưu: VT, hồ sơ.



**Nguyễn Tấn Việt**